

Ngày 31/12/2024	4,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-33.8%	-16.9%

2024	
ROE	0.0%

Q4/24			
DT thuần	59.5	QoQ ▼ 1.20 ▼ 2.1%	YoY ▼ 4.60 ▼ 7.2%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	238	YoY ▲ 2.00 ▲ 0.5%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN gộp	9.28	QoQ ▲ 1.07 ▲ 13.1%	YoY ▼ 0.05 ▼ 0.5%
	tỷ VNĐ		

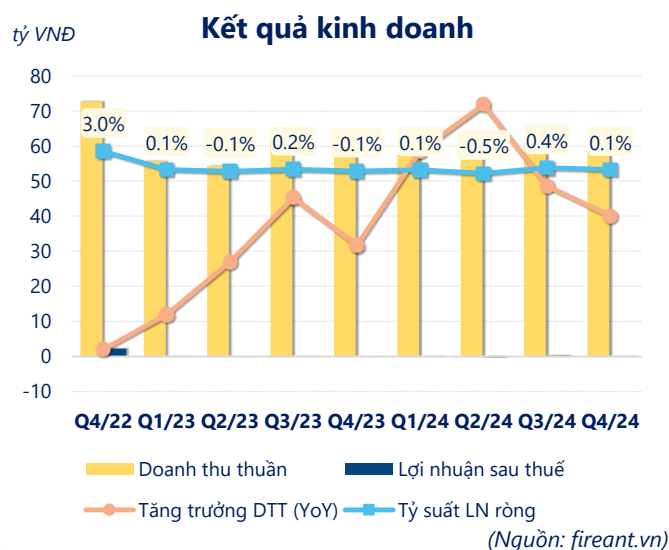
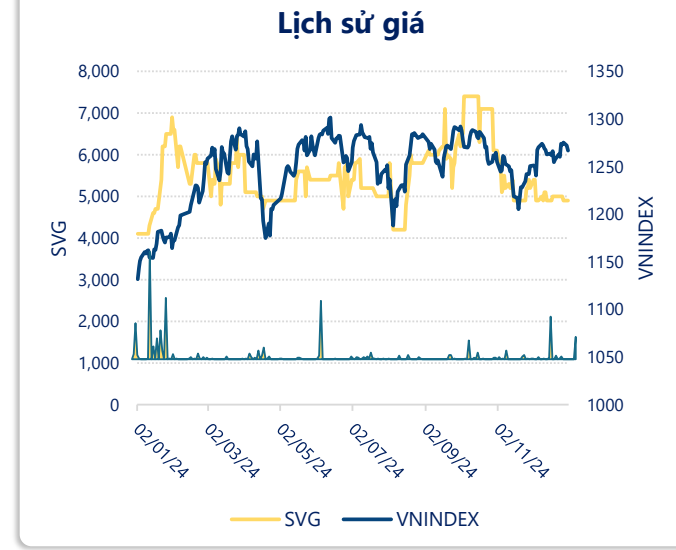
	2024	
LN gộp	32.6	YoY ▼ 4.60 ▼ 12.3%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN thuần	-0.88	QoQ ▼ 0.27 ▼ 44.5%	YoY ▼ 0.79 ▼ 879%
	tỷ VNĐ		

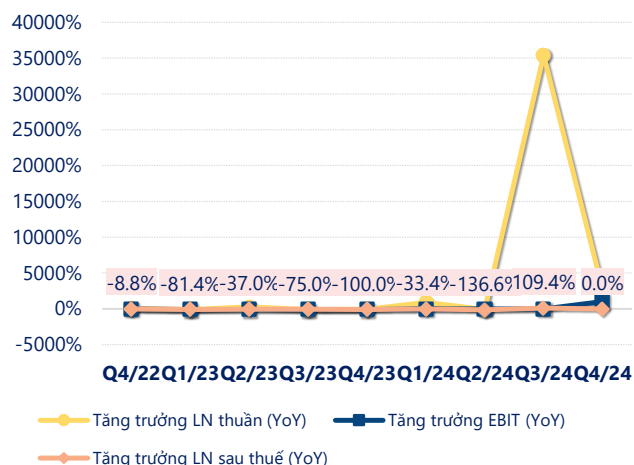
	2024	
LN thuần	-1.73	YoY ▼ 1.48 ▼ 591%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN sau thuế	0.08	QoQ ▼ 0.17 ▼ 69.2%	YoY ▲ 0.14 ▲ 228%
	tỷ VNĐ		

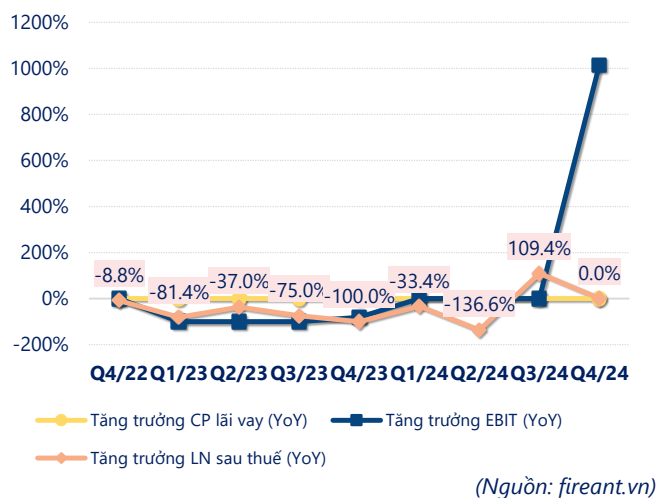
	2024	
LN sau thuế	0.11	YoY ▼ 0.01 ▼ 3.6%
	tỷ VNĐ	



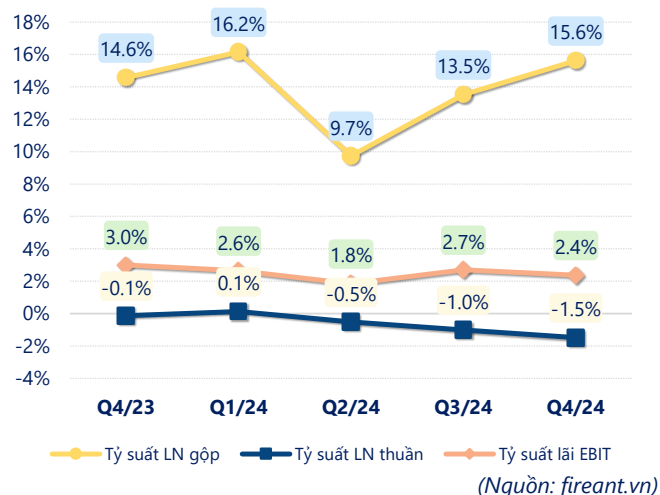
Tăng trưởng lợi nhuận



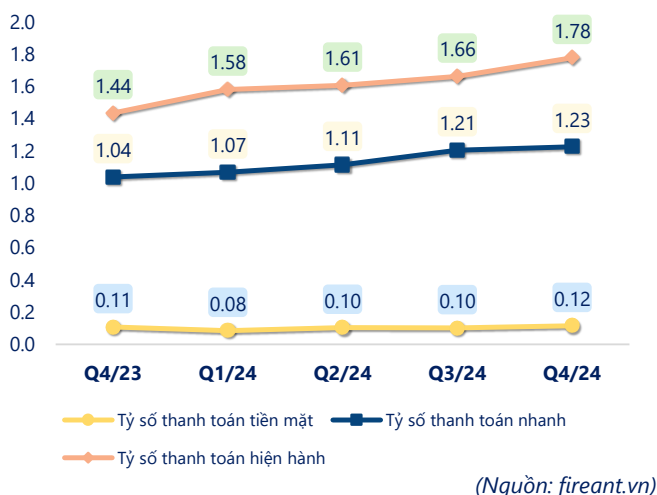
Tăng trưởng chi phí



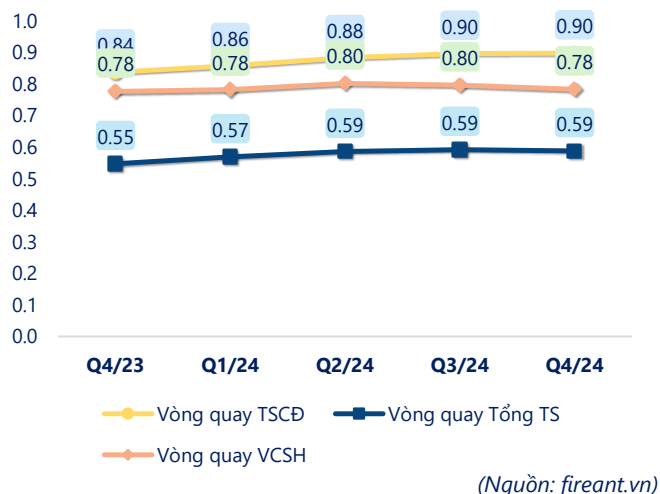
Tỷ suất lợi nhuận



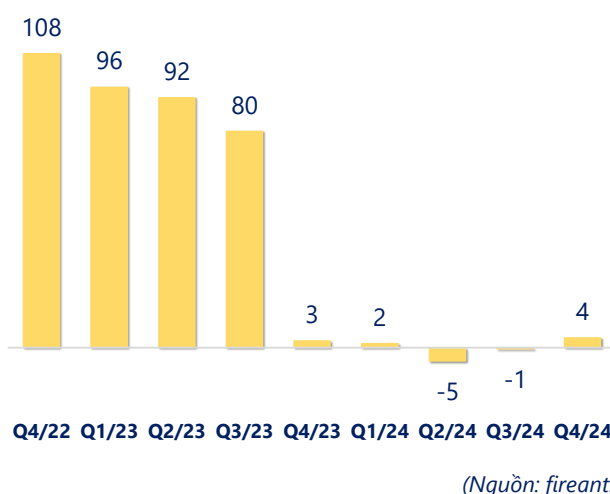
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	59.5	64.1	-7.2%	238	236	0.5%
Giá vốn hàng bán	50.2	54.7	-8.3%	205	199	2.9%
Lợi nhuận gộp	9.28	9.33	-0.5%	32.6	37.2	-12.3%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.01	-52.1%	0.03	0.07	-59.4%
Chi phí TC	1.26	1.98	-36.4%	5.43	8.40	-35.4%
Chi phí lãi vay	1.26	1.98	-36.4%	5.43	8.40	-35.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.60	2.96	-12.3%	9.02	12.6	-28.3%
Chi phí QLDN	6.32	4.49	40.7%	19.9	16.5	20.6%
LN thuần từ HĐKD	-0.88	-0.09	-879%	-1.73	-0.25	-591%
Lợi nhuận khác	1.03	0.03	3345%	1.99	0.51	289%
LN trước thuế	0.15	-0.06	354%	0.25	0.26	-2.7%
Lợi nhuận sau thuế	0.08	-0.06	228%	0.11	0.12	-3.6%
LNST của CĐ cty mẹ	0.08	-0.06	228%	0.11	0.12	-3.6%

(Nguồn: fireant.vn)

